

Bản án số: 123/2020/HSPT  
Ngày: 30/12/2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thông.

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Đức Thọ;  
Ông Nguyễn Hồng Chương.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trương Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thị Tố Uyên– Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/HSPT ngày 09 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo Phan duy H và Phan văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 73/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXPT-HS ngày 09/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

*Các bị cáo kháng cáo:*

**1. Phan Duy H (T)**, sinh năm 1964; tại tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú: Thôn T1, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị V; có vợ Nguyễn Thị B và có 01 con; nhân thân: Bản án số 01/HS-ST ngày 18/10/1984 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/12/1986; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020; tại ngoại; có mặt.

**2. Phan Văn T2**, sinh năm 1973; tại tỉnh Quang Nam; nơi cư trú: Thôn T1, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Võ Thị L; có vợ Trần Thị A và có 02 con; nhân thân: Bản án số 06/HS-ST ngày 24/01/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020; tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/5/2020, Phan Văn T2 và Hoàng K nhậu tại nhà anh Phan Văn T2. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Văn T3 và Phan Duy H đến nhà anh T3 chơi, nên T2 rủ K, T, H đánh bạc với hình thức đánh bài tiến lên, thì cả nhóm đồng ý. T2 lấy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá có sẵn trong nhà anh T3, rồi cả nhóm ngồi tại phòng ngủ để đánh, vị trí ngồi đầu tiên là T2, tiếp theo phía bên phải là H, tiếp theo là T3 rồi đến K.

Hình thức đánh bài tiến lên, người chơi sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, mỗi người được chia 13 lá bài, quy định theo thứ tự từ nhỏ nhất đến lớn nhất (3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2), nhỏ nhất là 3 bích, lớn nhất là 2 cơ. Người chơi có thể sắp xếp bài mình theo lá bài lẻ, đôi, khạp (*03 cây giống nhau*), sảnh, ba đôi thông, tứ quý và bốn đôi thông; Bài lớn bắt được bài nhỏ cùng loại; Ba đôi thông chặt được một lá 2 bất kỳ; Tứ quý chặt được một hoặc đôi 2, hoặc ba đôi thông; Bốn đôi thông chặt được tất cả. Khi một người đánh bài ra thì người kế tiếp bên tay phải có bài lớn hơn có quyền bắt hoặc không bắt. Đánh như vậy cho đến lúc trên tay không còn lá bài nào thì thắng nhất, người tiếp theo là thắng nhì, thua thứ ba và thua cuối. Ván bài đầu tiên người nào có lá bài 3 bích thì được đánh trước, các ván bài tiếp theo người nào thắng nhất của ván trước đó thì được đánh trước (*đánh các quân bài bất kỳ trong 13 lá bài được chia*).

Tỷ lệ ăn thua: Người nhất thắng người cuối 40.000đ, người nhì thắng người về ba 20.000đ; Người bị chặt quân 2 đen (*2 chuồn hoặc bích*), ba đôi thông phải trả 20.000đ; Người bị chặt quân 2 đỏ (*2 rô hoặc cơ*), tứ quý phải trả 40.000đ; Người nào về nhất có lá bài 3 bích cuối cùng thì những người chơi còn lại phải trả mỗi người 60.000đ và người thắng phải bỏ ra 20.000đ tiền xâu. Đánh đến 20h30' cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang T2, H, K còn Trần Văn T3 bỏ chạy, thu giữ trên chiếu bạc 5.100.000đ và 02 bộ bài tây loại 52 lá. Cùng ngày T2 đến cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 490.000đ dùng vào việc đánh bạc. Tổng cộng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.590.000đ, trong đó K 3.080.000đ; T2 490.000đ, H 1.400.000đ; T3 620.000đ.

Tại bản án số 73/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Toà án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng K, Trần Văn T3, Phan duy H và Phan văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Phan Duy H 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020.

Phan Văn T2 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

- Ngày 10/10/2020, bị cáo Phan Duy H và Phan Văn T2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Duy H và bị cáo Phan Văn T2, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

Các bị cáo không có ý kiến gì bào chữa về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Duy H và Phan Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 19/5/2020, Phan Văn T2, Hoàng K, Trần Văn T3 và Phan Duy H cùng nhau đánh bạc tại nhà anh Phan Văn T2 với hình thức đánh bài tiến lên sát phạt nhau bằng tiền. Đến 20h30 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ là 5.590.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Phan Duy H và Phan Văn T2, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là đúng pháp luật. Bởi lẽ, các bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặt khác, các bị cáo đều có nhân thân xấu, cụ thể: Bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (Bản án số 01/HS-ST ngày 18/10/1984). Bị cáo T2 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Bản án số 06/HS-ST ngày 24/01/2007). Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 thì các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phan Duy H và Phan Văn T2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo bị cáo Phan Duy H và bị cáo Phan Văn T2, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Tuyên bố bị cáo Phan Duy H và bị cáo Phan Văn T2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Phan Duy H 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020.

Phan Văn T2 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Duy H và bị cáo Phan Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA thành phố Gia Nghĩa;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP, HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Phạm Thị Thông**









**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**  
Toà Hình sự

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

### **PHIẾU ĐỀ XUẤT**

**Vụ án:** Đoàn Thị Nga bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm về tội “*Đánh bạc*” theo điểm khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ngày 14/3/2019, Đoàn Thị Nga mang theo một mũ bảo hiểm, một biển số xe máy 81T1 – 107.36 và một số tư trang cá nhân bỏ vào túi xách rồi cầm theo một tuốc nơ vít để trong túi quần, với mục đích là trộm cắp xe máy. Sau đó, Bình mang túi xách ra cất giấu ngoài nương thoát nước, cách nhà 100 mét, rồi đi

nờ xe của một người đàn ông, đi ra trường cấp 3 Nguyễn Tất Thành, thuộc thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, vì Bình nghĩ ở trường có nhiều xe máy để sơ hở dễ trộm cắp. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, thì học sinh trường Nguyễn Tất Thành tan trường ra về, Bình thấy Nguyễn Văn Phú là hàng xóm của Bình, nên Bình nói Phú lấy xe chở Bình về. Khoảng 30 phút sau, Phú lấy xe EXCITER màu xanh, trắng ra cổng trường Nguyễn Tất Thành đón Bình. Bình bảo Phú đưa xe cho Bình điều khiển. Khi đi qua cổng trường khoảng 100 mét thì Bình thấy tại đường luống ở bên trái đường có một số xe máy đang dựng, không có người trông coi. Thấy vậy, Bình quay xe máy lại và chạy thẳng vào chỗ có mấy chiếc xe máy đang dựng, Bình dựng xe máy của Phú bên cạnh một chiếc xe máy EXCITER màu trắng – xanh, BKS 48H1 – 015.13. Sau đó, Bình đưa chìa khóa xe máy cho Phú, cả hai vào tiệm internet, Bình nói với Phú: “Vào chơi đi”, Bình quay ra tìm xe để trộm cắp. Bình đến chỗ chiếc xe EXCITER BKS 48H1 – 015.13, lấy tuốc nơ vít trong túi quần ra, cắm vào ổ khóa và phá khóa chiếc xe máy trên rồi nổ máy chạy về sang Lâm Đồng để đi về thành phố Hồ Chí Minh. Đi được 05 km, Bình chạy xe vào một rẫy cà phê ven đường rồi tháo BKS 48H1 – 015.13 thay vào BKS 81T1 – 107.36 nhằm tránh sự phát hiện của Công an. Sau đó, Bình tiếp tục điều khiển xe về tỉnh Lâm Đồng. Khi đi được 20km thì gặp một chốt chặn của bộ đội chặn lại nên Bình tăng ga bỏ chạy, chạy khoảng 500 mét, Bình vút xe lại ven đường và chạy bộ vào rừng. Bình chạy vào nhà dân gần đó để tránh sự truy đuổi thì bị Công an bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: xe máy EXCITER màu trắng – xanh, BKS 48H1 – 015.13 tại thời điểm xảy ra sự việc có giá là 30.000.000 đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH CỦA BẢN ÁN SƠ THẨM:**

Tại bản án số 10/2019/HSST ngày 5/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Ngaphạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Nga02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 16/7/2019, bị cáo Đoàn Thị Ngakháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH:**

*Về tội danh:* Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đoàn Thị Ngavề tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Thị Nga,* xét thấy: Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt bị cáo Đoàn Thị Nga02 năm 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét

đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của người bị hại mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đoàn Thị Ngaphải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

### **ĐỀ XUẤT:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Đoàn Thị Nga, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Nga 02 năm 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*Về án phí:* bị cáo Đoàn Thị Ngaphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đ/c Chánh án;
- Các Đ/c phó Chánh án;
- Đ/C chánh tòa HS;
- Các Thẩm phán.

### **NGƯỜI ĐỀ XUẤT**

**PHAN QUANG TRUNG**